TÌNH HÌNH SẢN XUẤT, TIÊU THỤ THỦY SẢN THÁNG 4 VÀ 4 THÁNG ĐẦU NĂM 2016

I. Tình hình sản xuất, tiêu thụ thủy sản trong tháng

1. Tình hình chung

Trong những ngày giữa tháng 3 tới đầu tháng 4, tại các tỉnh ven biển từ Bắc tới Nam đã tổ chức nhiều hoạt động kỷ niệm 57 năm ngày truyền thống ngành Thủy sản Việt Nam (1/4/1959- 1/4/2016). Các địa phương đã tổ chức ra quân đánh bắt vụ cá Nam, đẩy mạnh khai thác thủy sản, đầu tư phát triển ngành nghề, dịch vụ hậu cần nghề cá và dịch vụ du lịch dọc tuyến biển. Ngoài ra, với nhiều chính sách hỗ trợ từ các địa phương trong thời gian qua như hỗ trợ vốn, hỗ trợ lắp đặt các thiết bị thông tin liên lạc, hỗ trợ thành lập các các tổ, đội liên kết bám biển khai thác, hiệu quả sản xuất đã được cải thiện, góp phần bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc. Trong tháng 4, các địa phương tiếp tục hướng dẫn, triển khai các chính sách hỗ trợ ngư dân theo nghị định số 67/2014/NĐ-CP (Nghị định 67) và Nghị định 89/2015/NĐ-CP – Sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 67 của chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản, đề án tái cơ cấu ngành, đề án tổ chức sản xuất cá ngừ theo chuỗi.

Thời tiết trong tháng 4 tương đối thuận lợi cho hoạt động khai thác thủy sản. Nhìn chung, hoạt động khai thác hải sản 4 tháng đầu năm diễn ra ổn định; nhiều sản phẩm khai thác được có giá trị kinh tế cao như mực, cá thu, cá ngừ sọc dưa, ….

Tuy nhiên, tình hình khô hạn, xâm nhập mặn vẫn đang tiếp tục ảnh hưởng tới hoạt động nuôi trồng thủy sản, nhất là đối với các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL). Tình hình xâm nhập mặn đã tác động lớn đến các hoạt động nuôi trồng thuỷ sản nước ngọt, nhưng không đáng kể đối với tôm nuôi đặc biệt là tôm nuôi nước lợ. Sản xuất tôm nước lợ tại các tỉnh khu vực ĐBSCL vẫn tăng trưởng khá. Tôm sú duy trì được ưu thế hơn so với tôm thẻ chân trắng. Các nghiên cứu, khảo sát thực tế để tìm giải pháp chống hạn và mặn xâm nhập đã đề xuất bên cạnh những ảnh hưởng khắc nghiệt của hiện tượng xâm nhập mặn, cần đẩy mạnh phát triển vùng nuôi tôm ven biển. Các mô hình tôm- lúa và mô hình nuôi tôm nên được mạnh dạn áp dụng đặc biệt khi thị trường tôm nguyên liệu đang có dấu hiệu tăng giá. Vì thế, các địa phương ven biển cần tận dụng cơ hội này để hỗ trợ, hướng dẫn kỹ thuật cho nông dân nuôi tôm nhằm tăng thu nhập.

Điểm đáng lưu ý trong tháng 4 là hiện tượng cá chết không rõ nguyên nhân dọc bờ biển các tỉnh miền Trung từ Hà Tĩnh đến Thừa Thiên Huế. Lượng cá chết thu nhặt được hàng tấn mỗi ngày gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường sống và môi trường biển, các hoạt động khai thác, kinh doanh và sản xuất nuôi trồng của người dân quanh các khu vực biển này bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Bộ Nông nghiệp và PTNT đã có Công văn 3179/BNN-TCTS ngày 21//4/2016 về việc xử lý hiện tượng hải sản chết bất thường tại các tỉnh ven biển Bắc Trung Bộ. Ngày 23/4/2016, Bộ đã tổ chức cuộc họp bàn giải pháp khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất sau khi cá chết bất thường từ Hà Tĩnh đến Thừa Thiên- Huế. Theo đó các địa phương khẩn trương thống kê thiệt hại, đề xuất các chính sách hỗ trợ phù hợp, để người dân sớm ổn định cuộc sống. Bộ Tài Nguyên và Môi Trường phối hợp với Bộ NN& PTNT, các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, TT Huế khẩn trương điều tra làm rõ nguyên nhân, đề xuất giải pháp xử lý và sớm công bố nguyên nhân cá chết để người dân yên tâm sản xuất.

Xuất khẩu thủy sản có dấu hiệu khả quan khi tăng 7,2% trong tháng 2 và tiếp tục tăng trong tháng 3 dẫn đến mức tăng 6,4% trong quý I. Sự tăng trưởng khả quan này chủ yếu do kết quả xuất khẩu của những mặt hàng xuất khẩu thủy sản chủ lực đều có xu hướng tăng trưởng từ đầu năm đến nay, đặc biệt là mặt hàng tôm. Đây là nhóm sản phẩm có giá trị xuất khẩu cao nhất đạt 619,2 triệu USD tính từ đầu năm đến hết tháng 3/2016, tăng khá ở mức 7,9% so với cùng kỳ năm 2015. Ước tính trong tháng 4/2016, kim ngạch xuất khẩu tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước, đạt khoảng 500 triệu USD.

Bảng 1: Kết quả sản xuất thủy sản tháng 4/2016

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Ước thực hiện 2016			So s ánh	
			Thực hiện 3 tháng	Ước TH tháng 4	Ước TH 4 tháng	Tháng báo cáo	Lũy kế (từ đầu năm)
I	**Tổng SL thủy sản**	**1.000 tấn**	**1.271,7**	**569,0**	**1.840,7**	**101,6**	**102,5**
1	**Sản lượng khai thác**	**1.000 tấn**	**722,1**	**332,8**	**1.054,9**	**103,2**	**103,5**
	SL khai thác hải sản	1.000 tấn	*684*	*322,8*	*1.006,6*	*103,3*	*103,7*
	SL khai thác nội địa	1.000 tấn	*38*	*10,0*	*48,3*	*100,0*	*100,4*
2	**Sản lượng nuôi trồng**	**1.000 tấn**	**549,6**	**236,2**	**785,8**	**99,4**	**101,1**
a	Thủy sản mặn, lợ	1.000 tấn					
	- Tôm sú	1.000 tấn	*36,0*		*50,0*		*111,1*
	- Tôm CT	1.000 tấn	*22,5*		*31,0*		*88,6*
b	Thủy sản nước ngọt	1.000 tấn					
	Trong đó: Cá tra	1.000 tấn	*209,4*		*282,4*		*90,7*
II	**Diện tích nuôi**	**1.000 ha**					
1	*Thủy sản mặn, lợ*	1.000 ha					
	- Tôm sú	1.000 ha	*512,0*		*530,0*		*101,9*
	- Tôm CT	1.000 ha	*16,7*		*22,0*		*89,8*
2	*Thủy sản nước ngọt*	1.000 ha					
	Trong đó: Cá tra	1.000 ha	*2,3*		*2,4*		*98,4*

Nguồn: Trung tâm Thông tin Thủy sản tổng hợp

Khai thác thủy sản

Sản lượng khai thác thủy sản trong tháng 4 năm 2016 ước đạt gần 333 nghìn tấn, tăng 3,2% so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó, khai thác biển đạt 322,8 nghìn tấn, tăng 3,3%, khai thác nội địa đạt 10 nghìn tấn, tương đương mức đạt được cùng kỳ năm trước. Lũy kế 4 tháng đầu năm 2016, sản lượng khai thác thủy sản đạt gần 1.055 nghìn tấn, tăng 3,5% so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó sản lượng khai thác biển đạt gần 1.007 nghìn tấn, tăng 3,7% so với cùng kỳ; khai thác nội địa đạt hơn 48 nghìn tấn, tăng nhẹ 0,4% so với cùng kỳ năm 2015.

Tại một số địa phương, sản lượng khai thác thủy trong 4 tháng đầu năm 2016 đạt khá. Quảng Nam đạt 20.600 tấn, tăng 3,2%; Quảng Ngãi đạt 14.997 tấn, tăng 9,5%. Phú Yên đạt 22.971 tấn, tăng 8,3%; Bình Thuận đạt 47.357 tấn, tương đương so với cùng kỳ. Tại Cà Mau, sản lượng khai thác đạt 70.700 tấn; Kiên Giang đạt 166.930 tấn, tăng 7,7%; Tiền Giang đạt 31.370 tấn, tăng 3,1%; Một số tỉnh có sản lượng giảm như

Quảng Ninh ước đạt 17.300 tấn, giảm 5,5%; Trà Vinh đạt 20.914 tấn, giảm 3% so với cùng kỳ.

Nuôi trồng thủy sản

Do ảnh hưởng xâm nhập mặn ở miền Tây Nam Bộ, khô hạn nhiều nơi ở các tỉnh miền Trung, cá chết vì rét tại các tỉnh miền Bắc, nuôi trồng thủy sản từ đầu năm kéo dài đến tháng 4 vẫn không thuận lợi. Sản lượng nuôi trồng thủy sản trong tháng 4 năm 2016 ước đạt hơn 236 nghìn tấn, giảm 0,6% so với cùng kỳ năm trước, lũy kế tổng sản lượng nuôi trồng thủy sản 4 tháng đầu năm 2016 có mức tăng thấp (1,1%), ước đạt gần 786 nghìn tấn.

2. Tình hình sản xuất một số mặt hàng chủ lực

Mặt hàng cá ngừ đại dương

Trong tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2016, nhờ thời tiết tương đối thuận lợi, ngư dân khai thác cá ngừ đại dương đạt sản lượng khá. Tại Bình Định, sản lượng khai thác cá ngừ đại dương tháng 4/2016 đạt 1.070 tấn, tăng 50,7% so với cùng kỳ. Lũy kế 4 tháng đầu năm, sản lượng cá ngừ đại dương của Bình Định đạt 4.440 tấn, tăng 32% so với cùng kỳ năm 2015. Đặc biệt, trong thời gian qua, tỉnh Bình Định đã phối hợp khá tốt với các công ty của Nhật Bản trong việc chuyển giao khoa học công nghệ, ngư cụ khai thác cá ngừ đại dương cho cán bộ kỹ thuật và ngư dân trong tỉnh để khai thác tiêu thụ nội địa và xuất khẩu cá ngừ đại dương đạt hiệu quả.

Cùng với việc sản lượng khai thác trong tháng 4/2016 đạt khá, giá bán cũng tương đối ổn định và tăng cao hơn so với cùng kỳ nên ngư dân khai thác cá ngừ có lãi khá. Trong tháng, giá cá ngừ câu tay (loại >30kg/con) dao động trong khoảng 95.000-105.000 đồng/kg (tăng 5.000 - 15.000 đồng/kg so với cùng kỳ). Giá cá ngừ câu vàng (loại> 30kg/con) dao động trong khoảng 120.000 - 130.000 đồng/kg (tăng 10.000 - 15.000 đồng/kg) so với cùng kỳ. Ngoài ra, việc giá dầu giảm trong thời gian qua đã tác động tích cực tới hoạt động khai thác cá ngừ, giúp cải thiện và ổn định đời sống của ngư dân.

Sản lượng khai thác cá ngừ đại dương 4 tháng đầu năm 2016 tăng 9% so với cùng kỳ, ước đạt 8.415 tấn, trong đó Bình Định ước đạt 4.440 tấn, Phú Yên 2.513 tấn, Khánh Hòa 1.462 tấn.

Bảng 2: Sản lượng khai thác cá ngừ đại dương 4 tháng đầu năm 2016

TT	Tỉnh	ĐVT	Ước Năm 2016		So sánhcùng kỳ 4 tháng (%)
			Ước tháng 4	Ước 4 tháng	
1	Bình Định	tấn	1.070	4.440	132,0
2	Phú Yên	tấn	348	2.513	89,8
3	Khánh Hòa	tấn	343	1.462	93,8
Tổng cộng		**tấn**	**1.761**	**8.415**	109,0

Nguồn: Số liệu báo cáo của các Chi cục KT&BVNLTS Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa

Hình 1 Sản lượng khai thác cá ngừ 4 tháng đầu năm 2015 và 2016

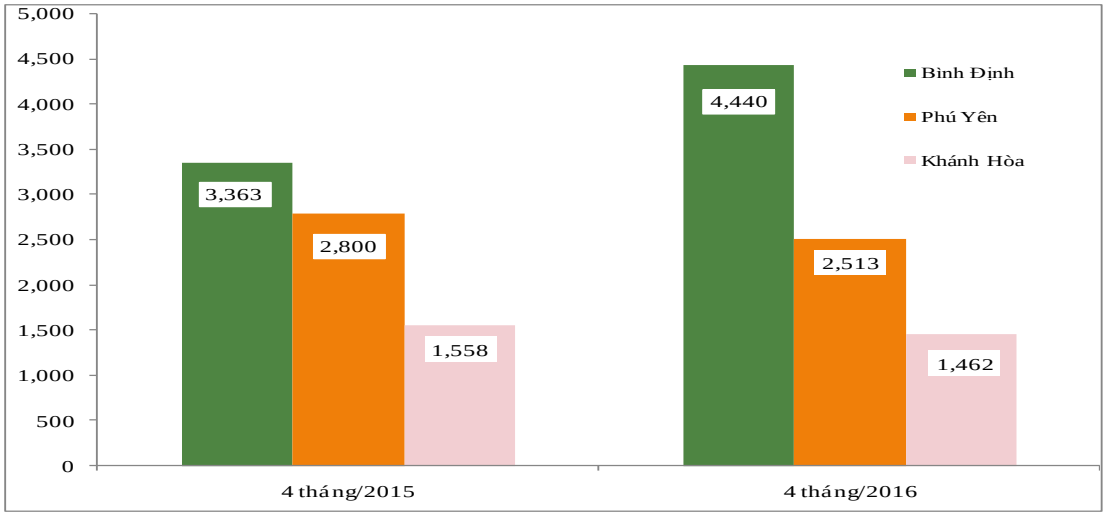

Nguồn: Trung tâm Thông tin Thủy sản tổng hợp

Tuy nhiên, để nghề câu cá ngừ đại dương phát triển bền vững và đem lại thu nhập ổn định cho ngư dân, 3 tỉnh có nghề khai thác cá ngừ trọng điểm Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa cần phải tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả đề án tổ chức sản xuất cá ngừ đại dương theo chuỗi giá trị. Bên cạnh đó, nhà nước cần có các chính sách ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá; hỗ trợ ngư dân hiện đại hóa đội tàu khai thác; hỗ trợ xây dựng đội tàu dịch vụ hậu cần, vận chuyển cho nghề câu cá ngừ đại dương; hỗ trợ cung cấp thông tin ngư trường. Đặc biệt là cần gắn kết đề án Nâng cao chất lượng cá ngừ đại dương phục vụ xuất khẩu vào chương trình triển khai thực hiện đề án "Thí điểm tổ chức khai thác, thu mua, chế biến, tiêu thụ cá ngừ theo chuỗi, đề án "Tổ chức lại sản xuất trong khai thác thủy sản" và chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp nói chung, ngành thủy sản nói riêng theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

Mặt hàng tôm

Diện tích thả nuôi tôm nước lợ trên cả nước ước đạt 552 nghìn ha bằng 101,37% so cùng kì, trong đó tôm sú ước đạt 530 nghin ha (tăng 1,92% so cùng kì) và diện tích tôm thẻ chân trắng đạt khoảng 22 nghìn ha, giảm 10,2% so với 2015. Sản lượng thu hoạch lũy kế 4 tháng đầu năm ước đạt 81 nghìn tấn, tăng 1,25% so với cùng kì, trong đó sản lượng tôm sú ước đạt khoảng 50 nghìn tấn (tăng 11,1%) và sản lượng tôm thẻ khoảng 31 nghìn tấn (giảm 11,4%)

Riêng các tỉnh đồng bằng sông Cửu L ong, trong 4 tháng đầu năm, diện tích thả nuôi tôm lũy kế đạt 534.502 ha, trong đó diện tích nuôi tôm sú là 516.901 ha, bằng 102,7% so với cùng kỳ (7.944 ha tôm thâm canh – bán thâm canh), diện tích nuôi tôm chân trắng là 17.601 ha, bằng 74,1% so với cùng kỳ 2015. Sản lượng thu hoạch khoảng 61.567 tấn (41.651 tấn tôm sú, 19.916 tấn tôm chân trắng)

Hình 2: Diện tích- sản lượng tôm nước lợ 4 tháng đầu năm

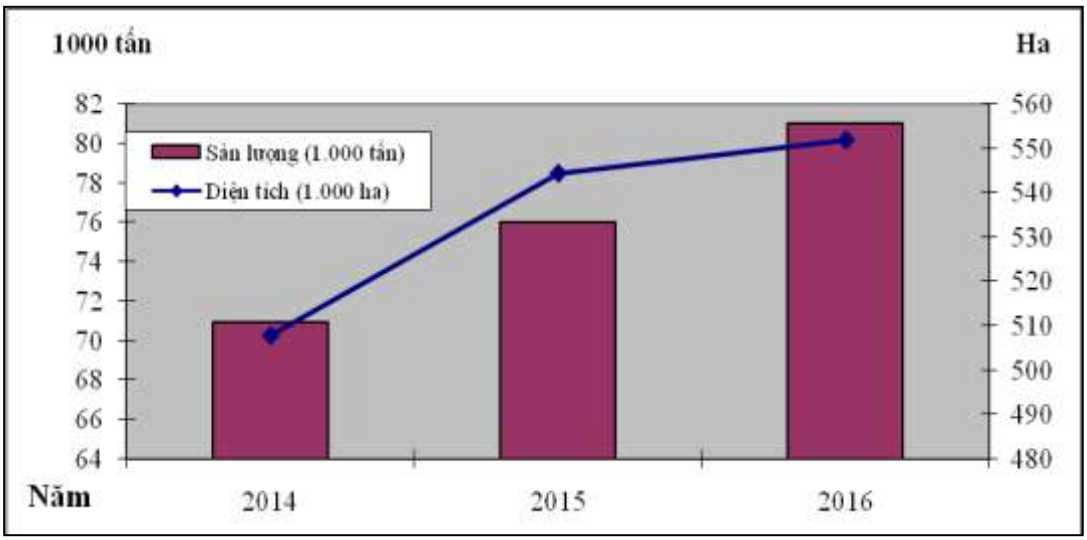

Nguồn: Trung tâm Thông tin thủy sản tổng hợp

Nhìn hình vẽ về mối tương quan giữa sản lượng và diện tích nuôi tôm nước lợ trong 3 năm trở lại đây ta có thể thấy ngành nuôi tôm nư ớc lợ vẫn phát triển và mở rộng về sản lượng và diện tích. Tuy nhiên, nhìn vào độ dốc của đường phát triển diện tích, ta có thể thấy năm 2015, ngành tôm nước lợ phát triển nhanh hơn so với 2016. Tại thời điểm 2015, khi sản xuất tôm có hiệu quả, người dân đã ồ ạt mở rộng diện tích nuôi tôm. Tuy nhiên, nỗ lực chỉ thể hiện ở việc mở rộng diện tích và mà không đầu tư đầy đủ về chiều sâu . Còn tại thời điểm 2016, sản lượng và diện tích tôm vẫn tăng nhẹ so với cùng kì, giữ ở mức ổn định.

Giá tôm nguyên liệu hiện đang tăng nhẹ trong tháng 4, do nguồn cung thị trường hiện khan hiếm hơn, khi diễn biến thời tiết thất thường, người dân thả nuôi thận trọng hơn, đặc biệt khi các kì nghĩ lễ dài sắp tới là nguyên nhân khiến giá tôm đang ở mức cao hơn. Tại Bạc Liêu, giá tôm sú loại 20 con/kg có giá 290.000 đồng/kg; loại 30 con/kg có giá 220.000 - 240.000 đồng/kg; tôm thẻ loại 100 con/kg có giá 110.000 đồng/kg. Bình quân giá tôm nguyên liệu tăng từ 20.000 - 30.000 đồng/kg so với cùng kỳ. Giá tôm nguyên liệu tăng làm người nuôi tôm phấn khởi. Tại Trà Vinh, tôm sú loại 30con/kg giá 140.000đ/kg - 150.000đ/kg, tôm chân trắng 100 con/kg giá từ 96.000đ/kg - 100.000đ/kg.

Ngoài ra, thị trường xuất khẩu tôm trong thời gian tới có những tín hiệu khởi sắc, khi mặt hàng này đang tìm kiếm cơ hội xuất khẩu tại các thị trường mới như Anh và các nước EU. Tôm Việt Nam được ưa chuộng tại thị trường Anh được cho rằng do nhu cầu tiêu thụ tôm nước ấm ở quốc gia này tăng cao, mức giá bán lẻ tôm nước ấm phù hợp với túi tiền của người tiêu dùng. Số liệu của Trung tâm thương mại thế giới (ITC) cho thấy: Giá bán trung bình của tôm Việt Nam vào thị trường này là 11,5 USD/kg, thấp hơn giá tôm của Canada, Thái Lan, Bangladesh… nhưng cao hơn giá tôm của Trung Quốc, Ấn Độ, Đan Mạch…Thị trường tôm EU nói chung và Anh nói riêng dần ổn định do tồn kho giảm và giá được cải thiện. Cùng với Anh, tình hình xuất khẩu tôm năm nay được dự báo sẽ có nhiều điểm sáng bởi sự tăng trưởng trở lại của thị trường Mỹ. Tuy vậy những thách thức về chất kháng sinh, chất cấm trong chăn nuôi còn tồn tại, chính vì vậy doanh nghiệp cần phải đầu tư nhiều hơn cho việc truy xuất nguồn gốc và kiểm soát an toàn thực phẩm. Người nuôi trồng cần được tuyên truyền để

tăng cường hiểu biết và cách sử dụng an toàn các chế phẩm sinh học trong hoạt động chăn nuôi.

Mặt hàng cá tra

Theo nguồn số liệu của các tỉnh trọng điểm nuôi cá tra, diện tích nuôi mới lũy kế ước đạt 2.434 ha, đạt 98,5% so với số liệu báo cáo cùng thời điểm năm 2015. Sản lượng thu hoạch đạt khoảng 282,4 nghìn tấn, chỉ bằng 90,7% so với cùng kỳ năm 2015.

Giá cá tra nguyên liệu cỡ 700 - 800g/con tại ĐBSCL hiện dao động ở mức 22.000 - 23.000 đồng/kg, tiếp tục tăng so với tháng trước từ 2.000 - 3.000 đồng/kg nhưng vẫn thấp hơn giá cùng kỳ năm 2015 khoảng 500 đồng/kg. Với mức giá này, nhiều người nuôi cá tra có thể hòa vốn hay có lãi tùy theo điều kiện về vốn và kỹ thuật nuôi. Nguyên nhân giá cá tra tăng trở lại là do nhu cầu thu mua của các nhà máy chế biến tăng trong khi nguồn cung từ các hộ nuôi không còn nhiều. Hiện nay sản xuất cá tra vẫn chưa thoát khỏi khó khăn do giá cá tra nguyên liệu trong thời gian dài ở mức thấp khiến người nuôi bị thua lỗ, diện tích nuôi bị thu hẹp dần.

Hình 3: Giá trung bình cá tra nguyên liệu thu mua tại ao tháng 4/2016

(ĐVT: Đồng/kg)

Nguồn: Trung tâm thông tin thủy sản tổng hợp

Ngành nuôi cá tra cũng đang chịu nhiều ảnh hưởng do tác động của xâm nhập mặn. Tại Bến Tre, bệnh xuất huyết phù mắt, sưng bống hơi, gan thận có mủ, trắng gan và mang, thối cơ xuất hiện trên tất cả các ao nuôi cá tra. Riêng bệnh xuất huyết phù mắt, sưng bống hơi, thối cơ xuất hiện nhiều nhất trong đợt mặn xâm nhập kể từ đầu năm nay tại một số nơi trên địa bàn huyện Giồng Trôm, Bình Đại và Mỏ Cày Nam. Tỷ lệ hao hụt trong vụ nuôi dao động từ 20 - 45%.

Xuất khẩu thủy sản

Theo báo cáo của Bộ NN&PTNT, giá trị xuất khẩu thủy sản tháng 4 ước đạt trên 500 triệu USD, đưa giá trị XK 4 tháng đầu năm đạt gần 2 tỷ USD, tăng khoảng 5,1% so với cùng kỳ năm 2015.

Trong quý I, thủy sản có kim ngạch tăng nhẹ so với cùng kỳ 2015, đạt trên 1,45 tỷ USD, tăng 6,4%. Sự tăng trưởng khả quan này chủ yếu do kết quả xuất khẩu của những mặt hàng xuất khẩu thủy sản chủ lực đều có xu hướng tăng trưởng từ đầu năm đến nay. Đặc biệt là mặt hàng tôm. Đây là nhóm sản phẩm có giá trị xuất khẩu cao nhất

đạt 619,2 triệu USD tính từ đầu năm đến hết tháng 3/2016, tăng khá ở mức 7,9% so với cùng kỳ năm 2015.

Tính riêng trong tháng 3/2016, giá trị xuất khẩu mặt hàng tôm đạt 240,8 triệu USD, tăng 6,9% so với cùng kỳ 2015. Trong đó, giá trị xuất khẩu tôm chân trắng đạt 141,7 triệu USD, tăng 6,6% so với cùng kỳ, giá trị xuất khẩu tôm sú đạt 78,3 triệu USD, tăng 9,8% so với cùng kỳ năm 2015.

Bảng 3. Xuất khẩu thủy sản Việt Nam 3 tháng đầu năm 2016

(ĐVT: Triệu USD)

	Sản phẩm	Tháng T3/2016	XK 3 tháng năm 2016	So với cùng kỳ năm 2015 (%)
1	**Tôm**	**240,80**	**619,20**	**+7,9**
	+ Tôm chân trắng	141,72	353,98	+4,1
	+ Tôm sú	78,30	213,71	+19,9
2	**Cá tra**	**128,11**	**365,46**	**+2,4**
3	**Cá ngừ**	**37,80**	**98,54**	**-5,5**
4	**Cá các loại khác**	**87,28**	**242,87**	**+19,5**
5	**Nhuyễn thể**	**35,27**	**100,51**	**-3,6**
	+ Mực và bạch tuộc	27,50	81,58	-6,2
	+ Nhuyễn thể hai mảnh vỏ	7,60	18,60	+9,4
6	**Cua, Ghẹ và Giáp xác khác**	**6,43**	**24,74**	**+12,6**
	TỔNG CỘNG	**535,72**	**1.451,34**	**+6,4**

(Nguồn : VASEP)

Mặt hàng xuất khẩu chủ lực thứ hai là cá tra đã có tăng trưởng dương. Giá trị xuất khẩu cá tra tính từ đầu năm đến hết tháng 3/2016 đạt 365,4 triệu USD, tăng nhẹ ở mức 2,4% so với cùng kỳ năm 2015.

Xuất khẩu cá ngừ tính từ đầu năm đến hết tháng 3/2016 vẫn chưa khởi sắc, giảm nhẹ ở mức 5,5%, đạt giá trị 98,5 triệu USD. Sau 3 năm liên tục sụt giảm, xuất khẩu cá ngừ 3 tháng đầu năm 2016 chưa có dấu hiệu phục hồi khi mà nhu cầu trên thị trường thế giới vẫn giảm, nguồn cung tăng mạnh.

Xuất khẩu mực và bạch tuộc từ đầu năm đến hết tháng 3/2016 vẫn chưa có dấu hiệu tăng, giảm 6,2%, đạt giá trị 81,58 triệu USD, trong khi đó xuất khẩu nhuyễn thể hai mảnh vỏ tăng khá 9,4% với giá trị đạt 18,6 triệu USD. Xuất khẩu cá các loại cũng bắt đầu tăng trong 3 tháng đầu năm 2016, tính đến hết tháng 3/2016 giá trị xuất khẩu cá các loại đạt 242,8 triệu USD, tăng 19,5% so với cùng kỳ 2015. Cua ghẹ và giáp xác khác đạt 24,74 triệu USD, tăng 12,6% so với cùng kỳ năm 2015.

II. Tin tham khảo

Ecuador: Giá tôm tăng do sản lượng giảm

Mưa kéo dài, dự kiến tiếp tục đến giữa tháng 4/2016, đã làm ảnh hưởng tới sản lượng tôm của Ecuador trong khi nhu cầu Trung Quốc tăng và các nhà NK sẵn sàng trả giá cao hơn cho các đơn hàng mới.

Ở Ecuador, giá tại đầm tôm HOSO cỡ 30/40 đạt khoảng 6,40-6,80 USD/kg; cỡ 40/50 có giá 5,90– 6 USD/kg; cỡ 50/60 có giá 5,5 USD/kg; cỡ 60/70 có giá 5 USD/kg và cỡ 70/80 có giá 4,15 – 4,20 USD/kg. Nhu cầu tôm cỡ 40/50 và 50/60 rất mạnh tuy nhiên khối lượng không đủ. Sản lượng tôm cỡ 60/70 và 70/80 rất ít.Thiếu hụt nguồn nguyên liệu khiến XK tôm Ecuador sang Mỹ trong tháng 2/2016 giảm 11,1% từ 7.626 tấn xuống còn 6.781 tấn..

Nhu cầu thế giới giảm và các trận lụt năm 2015 khiến tăng trưởng XK tôm đông lạnh của Ấn Độ có thể giảm xuống mức 1 con số năm 2016. Mặc dù Ấn Độ có khả năng tăng diện tích nuôi năm nay nhưng lo ngại về dịch bệnh sẽ khiến người nuôi phải thu hoạch tôm nhiều đợt với kích cỡ nhỏ hơn.

Cuối tháng 4 năm nay, sản lượng tôm Ecuador có khả năng không tăng trưởng hoặc tăng tối đa 3% do ảnh hưởng của mưa nhiều. Năm 2015, XK tôm của Ecuador đạt mức cao kỷ lục 720 triệu pao và dự kiến chỉ tăng trưởng nhẹ trong năm 2016.

Mỹ: Nhập khẩu cá rô phi giảm

Theo Cơ quan Nghề cá Biển Quốc gia (NMFS), NK cá rô phi vào Hoa Kỳ giảm gần 16% về giá trị và 3% về khối lượng trong 2 tháng đầu năm 2016, so với cùng kỳ năm ngoái.Trong 2 tháng đầu năm 2016, NK cá rô phi của Mỹ giảm từ 49.645 tấn (với giá trị 228,6 triệu USD) năm 2015 xuống còn 48.146 tấn (với giá trị 192,1 triệu USD).

Nguyên nhân là Mỹ giảm NK cá rô phi philê đông lạnh từ Trung Quốc. Hai tháng đầu năm 2016, Mỹ NK 32.416 tấn cá rô phi, giảm 7,4% so với cùng kỳ năm 2015; với giá trị là 126,8 triệu USD, giảm 20,4%.

TRUNG TÂM THÔNG TIN THỦY SẢN